

Thứ Hai, ngày 31/03/2025

Đón trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|----------------|--|---|--|
| <p>Đón trẻ</p> | <p>- Trẻ nhớ một số đặc điểm về thời tiết và trang phục của mùa hè.</p> <p>- Trẻ nói được một số đặc điểm thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, nóng, có mây, mặc quần áo cộc tay...</p> <p>- Thích trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè trẻ biết.</p> | <p>- Chuẩn bị phòng nhóm thoáng mát, sạch sẽ. Các câu hỏi tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,...</p> <p>- Đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc xem tranh: Tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,...</p> <p>+ Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng, bộ xếp nút, lồng hộp,...</p> <p>+ Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, khăn lau, rau củ quả,...</p> <p>+ Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng,</p> | <p>* Đón trẻ:</p> <p>- Vệ sinh thông thoáng phòng học.</p> <p>- Nhắc trẻ chào hỏi cô giáo, ông bà (bố mẹ), cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh sạch sẽ, phòng tránh các bệnh: ho, sởi mũi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu...</p> <p>* Dự kiến nội dung trò chuyện:</p> <p>- Trò chuyện về thời tiết, trang phục mùa hè và 1 số việc trong mùa hè: Thời tiết mùa hè như thế nào? Nóng hay lạnh? Trời nóng con phải mặc quần áo như thế nào? Vì sao mùa hè phải uống nhiều nước? Đi trời nắng phải đội gì? Trời mưa thì như thế nào?...</p> <p>Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi trời nắng, trời mưa và mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân, cách phòng bệnh thường gặp trong thời tiết mùa hè: ho, sởi mũi, thủy đậu,...</p> <p>- Cảm xúc trẻ đến lớp</p> <p>- Trẻ vào góc chơi: Cô gợi ý trẻ vào các góc chơi. Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ.</p> <p>Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> |

| | | bóng, con kéo, quả cử tạ,... | |
|---|--|---|--|
| | | + Góc steam: Nắp chai, lõi chỉ, ống hút, chai nhựa, nắp chai, đóng- cài cúc áo,... | |
| Thể dục sáng | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Tập với bài: “Năng sớm”. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập theo các động tác trong bài thể dục buổi sáng: “Năng sớm”. - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trong khi tập bài thể dục buổi sáng. - Trẻ chú ý và tích cực tham gia tập luyện. | <ul style="list-style-type: none"> - Phòng tập an toàn, sạch sẽ thoáng mát. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn: Đi nhanh, chậm...sau đó đứng lại thành vòng tròn. 2. Trọng động: Tập với bài: “Năng sớm”. <ul style="list-style-type: none"> - ĐT hô hấp: Hít vào, thở ra. - ĐT tay - vai: Đưa ra phía trước (lắc bàn tay). - ĐT bụng – lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên. - ĐT bật: Bật tại chỗ. 3. Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút. |
| Chơi - tập có chủ định | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Vận động: VĐCB: Bật qua các vòng TCVD: Chuyền bóng qua vòng | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên các bài vận động và nhớ cách nhún bật bằng hai chân liên tiếp qua các vòng. - Trẻ nói tên bài vận động, tên trò chơi, trẻ khéo léo khi bật phải nhún 2 | <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng cách vạch chuẩn với vòng đầu tiên 5cm. Vòng thể dục đủ cho cô và trẻ, vòng đẹp đường kính 30cm, một số PTGT, bóng, xúc xô. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Xin nhiệt liệt chào mừng các bé đến với hội thi” Bé khỏe bé khéo” của trường mầm non Quang Minh ngày hôm nay. Hội thi gồm 3 phần: Phần 1: “Đông diễn” Phần 2: “Tài năng” Phần 3: “Chung sức” Và không thể thiếu được đó là sự góp mặt của 2 đội đến từ trường mầm non Quang Minh |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | <p>chân bật vào trong vòng và tiếp đất bằng 2 chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện khả năng giữ thăng bằng, sức từ chân để bật nhảy. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn, tự tin khi vận động. | <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc rập IQ, mời lên tàu lửa, đi xe đạp... | <p>Trước khi vào hội thi cô kiểm tra sức khỏe của trẻ kết hợp nhạc rập IQ,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy các con đã đủ sức khỏe để tham gia vào hội thi. <p>2. Trọng tâm</p> <p>Phần 1: Đồng diễn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề tham gia tốt hội thi cô và các con cùng khởi động nào. <p>* Khởi động:</p> <p>Cô và các con cùng lên tàu để đi đến hội thi nào.</p> <p>Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo hiệu lệnh của cô: Đi thường - chạy chậm - chạy nhanh -chạy chậm - đi thường kết hợp bài hát "<i>Mời lên tàu lửa</i>".</p> <ul style="list-style-type: none"> - BTPTC: Tập kết hợp với vòng - Cô cùng trẻ tập bài phát triển chung cùng với vòng kết hợp nhạc bài hát "Đi xe đạp" * Động tác 1: Tay: Hai tay đưa lên cao (Tập 2 lần) * Động tác 2: Bụng: Cuối gập người về phía trước. (Tập 3 lần) * Động tác 3: Chân: Bật tại chỗ (Tập 3 lần) - Các con vừa làm gì? - Các con tập thể dục với gì? - Các con thích chơi gì với vòng nữa? + Cho trẻ đề đặt vòng trên mặt rồi bật vào vòng. - Cho trẻ cất vòng đi - Chúc mừng hai đội hoàn thành tốt phần thi đồng diễn. Và sau đây xin mời hai đội cùng bước vào phần thi thứ hai: Tài năng. <p>Phần 2: Tài năng: Vận động cơ bản: Bật qua vạch kẻ (Bật qua các vòng)</p> <p>Trong phần thi này ban tổ chức hai đội chơi gì đây? Các con thấy những chiếc vòng này như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con sẽ làm gì với những chiếc vòng này? - Mời 1-2 trẻ lên tập (1 lần). - Cô làm mẫu lần 1" Tập không giải thích |
|--|--|--|---|

| | | | |
|----------------------------|-----------------|-----------------|--|
| | | | <p>- Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa phân tích: Cô đứng trước vạch kẻ.</p> <p>Khi có hiệu lệnh: “Bật” cô nhún hai chân bật vào trong vòng, tiếp tục bật qua vòng tiếp theo và thực hiện đến hết vòng.</p> <p>- Trẻ thực hiện:</p> <p>+ Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện (2 lần)</p> <p>+ Lần 2: Cô cho 2 tổ lên thi đua nhau(Lấy phương tiện giao thông).</p> <p>+ Cho 1 trẻ lên tập lại</p> <p>Cô quan sát, sửa sai và động viên khuyến khích trẻ</p> <p>- Hỏi trẻ: Chúng mình vừa tập bài vận động gì?</p> <p>- Cô nhận xét và khen trẻ.</p> <p>- Chúc mừng hai đội hoàn thành tốt phần thi tài năng. Và sau đây xin mời hai đội cùng bước vào phần thi thứ ba: “Chung sức”</p> <p>Phần 3: “Chung sức”: Chuyển bóng qua vòng</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi cho trẻ: Hai đội chơi sẽ ngồi sát vòng, nhiệm vụ dùng tay để chuyển lần lượt quả bóng qua từng vòng đến vòng cuối cùng thì dừng lại. Chú ý khi chuyển bóng không được ra ngoài vòng. Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào có nhiều bóng sẽ chiến thắng. Hai đội đã sẵn sàng chưa.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.</p> <p>- Cô quan sát giúp đỡ trẻ chơi. Hỏi trẻ tên TC</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả, nhận xét trẻ chơi. Khen trẻ kịp thời.</p> <p>- Chúc mừng hai đội hoàn thành tốt phần thi chung sức.</p> <p>- Chúc mừng hai đội hoàn thành xuất sắc hội thi” <i>Bé khỏe bé khéo</i>”.</p> <p>3. Hồi tĩnh</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp học</p> |
| Dạo chơi ngoài trời | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |

| | | | |
|--|--|---|---|
| <p>Trải nghiệm làm sữa chua dầm hoa quả (Ứng dụng PP STEAM)</p> <p>Trò chơi: Lộn cầu vòng (Rèn phát âm L/N)</p> <p>.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - S (Khoa học): Biết tên một số loại quả, lợi ích của quả và sữa chua đối với con người - T (Công nghệ): Bát, thìa, kẹp gấp, khay ... - E (Kỹ thuật): Quy trình thực nghiệm, kỹ thuật trong quá trình thực hiện. - A (Nghệ thuật): Bày món sữa chua đẹp ... - M (Toán): Biết màu sắc một số loại hoa quả. - Trẻ tích cực tham gia hoạt động. | <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu: sữa chua, hoa quả cắt lát (mít, thanh long, dưa hấu) - Dụng cụ thí nghiệm: Đĩa, bát, thìa, khăn lau, khay, kẹp gấp - Nhạc không lời theo chủ đề | <p>1. Trải nghiệm làm sữa chua dầm hoa quả (Ứng dụng PP STEAM)</p> <p>* Gắn kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc bài “Về trái cây” - Cô trò chuyện với trẻ về bài về và dẫn vào bài: + Trong bài về nhắc đến những loại hoa quả nào? - Con biết món ăn nào làm từ những loại quả không? - Hôm nay, cô Lan cũng muốn giới thiệu đến chúng mình một món vô cùng hấp dẫn lại thơm ngon và bổ dưỡng được làm từ các loại hoa quả. Đó là món sữa chua hoa quả.Chúng mình cùng làm món sữa chua hoa quả dầm thật ngon nhé! <p>* Khám phá</p> <p>*Cho trẻ quan sát, sờ, ngửi, nếm một số loại quả và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con biết quả gì đây? + Quả dưa hấu/mít/ nho có màu gì? Vị gì? + Các loại quả này có lợi ích gì đối với con người? <p>Giải thích 1: Các loại quả là nguồn cung cấp nhiều chất dinh dưỡng cho cơ thể, bao gồm kali, chất xơ, vitamin C và folate (axit folic),rất tốt cho sức khỏe của chúng mình. Vì vậy, chúng mình nhớ hãy ăn thật nhiều hoa quả để cho chúng mình luôn xinh đẹp và khỏe mạnh nhé.</p> <p>(Cho trẻ xem hình ảnh)</p> <p>* Cho trẻ quan sát, sờ, ngửi, nếm sữa chua và đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sữa chua có màu gì? Có vị gì? + Đố các con biết sữa chua cung cấp chất gì cho cơ thể chúng mình? <p>Giải thích 2: Sữa chua chứa rất nhiều protein (bao gồm các loại axit amin thiết yếu trong đó có Lysin), ngoài ra còn lipid, glucid, đạm, đường, chất béo, vitamin (nhóm A, B, C, D, E, K), sắt, canxi, phot phi, magie, kẽm,... Bên cạnh giá trị dinh dưỡng cao, sữa chua còn hỗ trợ điều trị hiệu quả các bệnh về đường ruột.</p> |
|--|--|---|---|

| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào có thể lên làm sữa chua dầm hoa quả nào? * Giải thích (chia sẻ) - Bước 1: Mở nắp hộp sữa chua, dùng thìa múc ra bát trộn 1 - Bước 2: Dùng kẹp gấp quả đã thái lát vào bát trộn 1 - Bước 3: Dùng thìa trộn đều sữa chua và hoa quả - Bước 4: Bày ra bát và trang trí đẹp mắt - Bước 5: Thưởng thức * Áp dụng Kết quả ở bước 5 sẽ như thế nào thì cô mời các con tự khám phá thí nghiệm, quan sát, ghi nhận, thưởng thức và cho cô biết kết quả nhé. * Trẻ làm thí nghiệm: - Trẻ lấy khay vật liệu dụng cụ - Trẻ nhắc lại các bước thí nghiệm - Trẻ làm thí nghiệm. Trẻ thực hiện: Cô quan sát, nhắc nhở và giúp đỡ trẻ. * Đánh giá - Hỏi trẻ: Con đã làm món gì nhỉ? Khi ăn sữa chua dầm hoa quả con thấy thế nào? - Nhận xét, khen trẻ về tinh thần chơi đoàn kết. 2. Trò chơi: Lộn cầu vòng (Rèn phát âm L/N) - Cô giới thiệu tên trò chơi và các chơi. - Cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô chú ý rèn phát âm chuẩn phụ âm L/N - Động viên, khen trẻ kịp thời. 3. Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời. |
|---------------------------|---|--|---|
| Chơi tập ở các góc | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động góc | - Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. | - Đồ chơi các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về mùa | 1. Trò chuyện: |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | <p>- Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi các góc, lấy- cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời câu hỏi về tên gọi, cách chơi đồ chơi.</p> <p>- Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.</p> | <p>hè: Sấm chớp, mưa, cầu vồng... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, rau- củ quả... + Góc âm nhạc: Xác xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVD: Vòng, bóng, con kéo, ô tô...</p> | <p>- Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi: Đây là góc chơi gì? Con sẽ chơi gì ? Bức tranh này vẽ gì? Thời tiết mùa hè có đặc điểm đặc trưng nào? (có nắng, có sấm chớp, mưa rào...)</p> <p>2. Quá trình chơi:</p> <p>- Cho trẻ về các góc chơi mà trẻ thích: - Cô bao quát chung đến từng góc chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì? Khi đi học trời có nắng thì các con phải làm gì? - Nhận xét trong quá trình chơi. - Động viên khen trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi.</p> |
|--|--|--|---|

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|-----------------------------------|---|---|--|
| <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p> | <p>Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết xếp hàng lần lượt để rửa tay</p> <p>- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, nhớ một số chất dinh dưỡng có trong món ăn, nhận biết tên gọi và cách sử dụng đồ dùng ăn uống , biết được nguy cơ không an toàn khi</p> | <p>Chỗ ngồi, bàn- ghế, bát thìa, khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, giường, gối...đầy đủ cho trẻ.</p> <p>- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay.</p> <p>- Giường, gối</p> <p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Đầu tóc, trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang.</p> <p>- Bàn chia ăn cho trẻ</p> | <p>1. Hoạt động ăn, vệ sinh</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <p>- Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi.</p> <p>- Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé)</p> <p>- Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn</p> <p>- Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn.</p> <p>- Cô chia cơm và thức ăn về các bàn</p> <p>- Cho trẻ mời trước khi ăn.\</p> <p>* Trong khi ăn:</p> <p>- Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất.</p> |

| | | | |
|--|---|---|--|
| | <p>ăn uống và cách phòng tránh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lấy gói lên giường, biết vứt rác, vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay đúng cách. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô rửa tay, lau tay sạch sẽ. - Trẻ nói được một số tên gọi món ăn, chất dinh dưỡng, xúc ăn gọn gàng. - Trẻ lên giường nằm, có kỹ năng rửa tay cùng cô, biết bỏ rác vào thùng rác, vệ sinh đúng cách. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, vệ sinh sạch sẽ. | <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ đựng và chia thức ăn, xoong com, canh, thức ăn đều có nắp đậy. - Chậu để khăn lau miệng và nước ấm để cho trẻ uống sau khi ăn xong. - Khăn lau bàn, xô, chổi lau sàn. - Bài hát: Mời bạn ăn. - Bài thơ: Giờ ăn đã đến <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau - Bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Mỗi trẻ 1 khăn lau miệng, 1 cốc uống nước (có kí hiệu riêng). - Mỗi nhóm 2 đĩa đựng khăn ẩm, | <ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm com, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt com rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cát ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. <p>2. Hoạt động ngủ</p> <p>* Trước khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm com, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. <p>* Trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ <p>* Trẻ ngủ dậy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc các bạn dạy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. |
|--|---|---|--|

| | | <p>2 đĩa đựng thức ăn rơi.</p> <p>- Chuẩn bị dụng cụ để hứng thức ăn nếu trẻ nôn trớ khi ăn.</p> <p>- Giường, gối.</p> | <p>- Cho trẻ ngồi dạy và đi vệ sinh</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.</p> |
|---|---|--|---|
| Chơi - tập buổi chiều | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Xem tranh thời tiết mùa hè</p> <p>TC: Kéo cưa lừa xẻ</p> | <p>- Trẻ nhận biết một số đặc điểm dấu hiệu thời tiết mùa hè.</p> <p>- Trẻ trả lời một số câu hỏi theo nội dung bức tranh.</p> <p>- Trẻ thích tham gia hoạt động.</p> | <p>- Tranh vẽ thời tiết mùa hè của bé: Trời nắng, mưa rào... Đồ chơi các góc: âm nhạc, búp bê, HDVĐV</p> | <p>1. Xem tranh về thời tiết mùa hè</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Mùa hè đến” và trò chuyện cùng trẻ về bài hát.</p> <p>- Giới thiệu bài học.</p> <p>- Cô lần lượt cho trẻ xem hình ảnh về thời tiết mùa hè và hỏi trẻ:</p> <p>+ Thời tiết mùa hè thế nào?</p> <p>+ Nắng mùa hè như thế nào?</p> <p>- Thời tiết mùa hè rất nắng, nóng và cũng thường xuất hiện cơn mưa.</p> <p>+ Mưa mùa hè như thế nào?</p> <p>+ Mùa hè khi trời mưa thường có xuất hiện điều gì?</p> <p>- Cô khái quát: Thời tiết mùa hè thường nắng nóng gay gắt hay có mưa rào, sấm chớp,...</p> <p>- Giáo dục trẻ khi đi nắng, mưa phải đội mũ nón, che ô. Mặc quần áo phù hợp với thời tiết.</p> <p>2. Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Rèn phát âm chuẩn phụ âm L/N</p> <p>- Khen trẻ kịp thời</p> <p>3. Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ.</p> |

| Vệ sinh trả trẻ | | | |
|--------------------------|--|--|---|
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Vệ sinh - trả trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp... | <ul style="list-style-type: none"> * Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học. |
| Đánh giá/Nhận xét | | | |
| Chỉnh sửa | | | |

Giáo viên

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Lan', with a stylized flourish at the end.

Nguyễn Thị Lan

Thứ Ba, ngày 01/04/2025

Đón trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|-----------|---|--|---|
| Đón trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ một số đặc điểm về thời tiết và trang phục của mùa hè. - Trẻ nói được một số đặc điểm thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, nóng, có mây, mặc quần áo cộc tay... - Thích trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè trẻ biết. | <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phòng nhóm thoáng mát, sạch sẽ. Các câu hỏi tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... - Đồ chơi ở các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng, bộ xếp nút, lồng hộp,... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, khăn lau, rau củ quả,... | <ul style="list-style-type: none"> * Đón trẻ: - Vệ sinh thông thoáng phòng học. - Nhắc trẻ chào hỏi cô giáo, ông bà (bố mẹ), cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh sạch sẽ, phòng tránh các bệnh: ho, sởi mũi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu... * Dự kiến nội dung trò chuyện: - Trò chuyện về thời tiết, trang phục mùa hè và 1 số việc trong mùa hè: Thời tiết mùa hè như thế nào? Nóng hay lạnh? Trời nóng con phải mặc quần áo như thế nào? Vì sao mùa hè phải uống nhiều nước? Đi trời nắng phải đội gì? Trời mưa thì như thế nào?... - Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi trời nắng, trời mưa và mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân, cách phòng bệnh thường gặp trong thời tiết mùa hè: ho, sởi mũi, thủy đậu,... - Cảm xúc trẻ đến lớp - Trẻ vào góc chơi: Cô gợi ý trẻ vào các góc chơi. Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. |

| | | <ul style="list-style-type: none"> + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, quả cử tạ,... + Góc steam: Nắp chai, lõi chỉ, ống hút, chai nhựa, nắp chai, đóng- cài cúc áo,... | |
|---|--|---|--|
| Thể dục sáng | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Tập với bài: “Năng sớm”.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập theo các động tác trong bài thể dục buổi sáng: “Năng sớm”. - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trong khi tập bài thể dục buổi sáng. - Trẻ chú ý và tích cực tham gia tập luyện. | <ul style="list-style-type: none"> - Phòng tập an toàn, sạch sẽ thoáng mát. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn: Đi nhanh, chậm...sau đó đứng lại thành vòng tròn. 2. Trọng động: Tập với bài: “Năng sớm”. <ul style="list-style-type: none"> - ĐT hô hấp: Hít vào, thở ra. - ĐT tay - vai: Đưa ra phía trước (lắc bàn tay). - ĐT bụng – lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên. - ĐT bật: Bật tại chỗ. 3. Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút. |
| Chơi - tập có chủ định | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Âm nhạc: Dạy hát: Mùa hè đến TCAN : Ai tinh hơn</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, thuộc bài hát. - Trẻ tự tin hát to, trả lời một số câu hỏi theo nội dung | <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát màu hè đến, xác xô, phách, trống. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: Mùa gì nóng bức Trời nắng chang chang Đi học, đi làm Phải mang nón, mũ? - Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát " Mùa hè đến" |

| | | | |
|-------------------------------------|---|---|---|
| | <p>bài hát và chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia mọi hoạt động.</p> | | <p>- Giới thiệu: Khi mùa hè đến chim hót vui, bướm vờn hoa lượn bay trong nắng, em hát ca để đón mùa hè sang. Đó là nội dung của bài hát “ Mùa hè đến” hôm nay cô và các con hát nhé!</p> <p>2. Trọng tâm</p> <p>* Dạy hát: Mùa hè đến</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe</p> <p>Hát lần 1: Hỏi trẻ: Cô hát bài gì?</p> <p>Hát lần 2: Đệm xác xô.</p> <p>- Hỏi trẻ: Cô hát bài gì?</p> <p>Mùa hè đến có những gì?</p> <p>Chim làm gì?</p> <p>Bướm làm gì? Em làm gì?</p> <p>- Bài hát nói về mùa hè đến có nắng, có chim hót, bướm bay vờn hoa, em hát đón mùa hè đến</p> <p>- Trẻ hát: Cả lớp hát 2 lần</p> <p>Chia tổ 1 lần</p> <p>Mời nhóm, cá nhân trẻ hát</p> <p>- Quan sát và sửa sai, khen trẻ.</p> <p>Hỏi trẻ: Hát bài gì?</p> <p>Mùa hè đến trời thế nào?</p> <p>- Giáo dục: Trẻ biết được khi trời nắng phải đội mũ, che ô, trời mưa phải mặc áo mưa, che ô.</p> <p>* Trò chơi: Ai tinh hơn</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi và cô chơi cùng trẻ.</p> <p>- Cho trẻ chơi 1-2 lần, hỏi trẻ: chơi trò chơi gì?</p> <p>- Cô chú ý quan sát nhắc trẻ, khen trẻ kịp thời</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ ra sân.</p> |
| DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Hoạt động: Chơi với nước</p> | <p>- Trẻ nhớ tên một số dụng cụ chơi với</p> | <p>- Hai thau nước, chai nhựa(một số</p> | <p>1. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.</p> |

| | | | |
|--|---|---|--|
| <p>Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</p> | <p>nước và tác dụng của nước, nhận biết chai đựng nước không bị chảy và chai chảy nước. - Trẻ nói tên một số dụng cụ để đựng nước, chọn nước, chọn chai không bị chảy nước để đựng nước và nhanh nhẹn dùng cốc đổ nước vào miệng chai cho đầy. - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.</p> | <p>chai bị thủng) đủ cho trẻ, cốc nhựa, 2 bình to, bóng nhựa nhỏ, khăn lau tay.</p> | <p>- Cho trẻ chơi trò chơi. - Quan sát nhắc trẻ, khen trẻ. Hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? 2. Hoạt động: Chơi với nước - Cô và trẻ lại gần thau nước, hỏi trẻ: + Đây là gì? Thau màu gì? Trong thau có gì?(nước, chai nhựa) Nước trong thau dùng để làm gì? + Các con sẽ làm gì với chai nhựa?(cho trẻ nói ý tưởng) - Cô chơi đựng nước vào chai, rồi đổ vào bình lấy quả bóng trong bình, hỏi trẻ: + Cô có cái gì đây? Cốc màu gì? Cô đang làm gì? + Vì sao chai này đựng nước lại không đầy được?(Vì chai có lỗ) Các con chọn chai thế nào để đựng?(không có lỗ) + Để lấy được quả bóng trong bình thì các con phải làm gì? + Khi đổ nước vào trong bình thì các con sẽ thấy hiện tượng gì? (Quả bóng sẽ nổi lên) + Khi chơi với nước để quần áo không bị ướt các con phải làm như thế nào? - Giáo dục trẻ không được nghịch nước ở ao, hồ.. khi không có người lớn bên cạnh và cho phép. - Cô cho trẻ chọn đồ chơi, chú ý nhắc trẻ không để nước vào quần áo. Hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con lấy cái gì để đựng nước? Các con đã lấy được quả bóng chưa? Để lấy được quả bóng thì các con phải làm gì?(Tiếp tục đựng nước vào chai rồi đổ vào bình) - Nhận xét khen trẻ kịp thời 3. Chơi tự do: Trong vườn cỏ tích</p> |
| Chơi tập ở các góc | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động góc | - Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. | - Đồ chơi các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về mùa | 1. Trò chuyện: |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | <p>- Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi các góc, lấy- cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời câu hỏi về tên gọi, cách chơi đồ chơi.</p> <p>- Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.</p> | <p>hè: Sấm chớp, mưa, cầu vồng... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, rau- củ quả... + Góc âm nhạc: Xác xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô...</p> | <p>- Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi: Đây là góc chơi gì? Con sẽ chơi gì ? Bức tranh này vẽ gì? Thời tiết mùa hè có đặc điểm đặc trưng nào? (có nắng, có sấm chớp, mưa rào...)</p> <p>2. Quá trình chơi:</p> <p>- Cho trẻ về các góc chơi mà trẻ thích: - Cô bao quát chung đến từng góc chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì? Khi đi học trời có nắng thì các con phải làm gì? - Nhận xét trong quá trình chơi. - Động viên khen trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi.</p> |
|--|--|--|---|

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|-----------------------------------|---|---|--|
| <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p> | <p>Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết xếp hàng lần lượt để rửa tay</p> <p>- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, nhớ một số chất dinh dưỡng có trong món ăn, nhận biết tên gọi và cách sử dụng đồ dùng ăn uống , biết được nguy cơ không an toàn khi</p> | <p>Chỗ ngồi, bàn- ghế, bát thìa, khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, giường, gối...đầy đủ cho trẻ.</p> <p>- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay.</p> <p>- Giường, gối</p> <p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Đầu tóc, trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang.</p> <p>- Bàn chia ăn cho trẻ</p> | <p>1. Hoạt động ăn, vệ sinh</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <p>- Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi.</p> <p>- Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé)</p> <p>- Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn</p> <p>- Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn.</p> <p>- Cô chia cơm và thức ăn về các bàn</p> <p>- Cho trẻ mời trước khi ăn.\</p> <p>* Trong khi ăn:</p> <p>- Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất.</p> |

| | | | |
|--|---|---|--|
| | <p>ăn uống và cách phòng tránh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lấy gói lên giường, biết vứt rác, vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay đúng cách. <p>Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô rửa tay, lau tay sạch sẽ. - Trẻ nói được một số tên gọi món ăn, chất dinh dưỡng, xúc ăn gọn gàng. - Trẻ lên giường nằm, có kỹ năng rửa tay cùng cô, biết bỏ rác vào thùng rác, vệ sinh đúng cách. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, vệ sinh sạch sẽ. | <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ đựng và chia thức ăn, xoong com, canh, thức ăn đều có nắp đậy. - Chậu để khăn lau miệng và nước ấm để cho trẻ uống sau khi ăn xong. - Khăn lau bàn, xô, chổi lau sàn. - Bài hát: Mời bạn ăn. - Bài thơ: Giờ ăn đã đến <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau - Bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Mỗi trẻ 1 khăn lau miệng, 1 cốc uống nước (có kí hiệu riêng). - Mỗi nhóm 2 đĩa đựng khăn ẩm, | <ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm com, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt com rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cát ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. <p>2. Hoạt động ngủ</p> <p>* Trước khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm com, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. <p>* Trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ <p>* Trẻ ngủ dậy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc các bạn dạy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. |
|--|---|---|--|

| | | <p>2 đĩa đựng thức ăn rơi.</p> <p>- Chuẩn bị dụng cụ để hứng thức ăn nếu trẻ nôn trớ khi ăn.</p> <p>- Giường, gói.</p> | <p>- Cho trẻ ngồi dạy và đi vệ sinh</p> <p>- Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.</p> |
|---|---|---|--|
| Chơi - tập buổi chiều | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Bé tập đeo khẩu trang</p> <p>Trò chơi: Chi chi chành chành</p> | <p>- Trẻ nhớ tên gọi, đặc điểm, lợi ích của khẩu trang, biết cách đeo khẩu trang đúng cách để phòng dịch.</p> <p>- Trẻ nói tên gọi, đặc điểm, lợi ích của khẩu trang, rèn kỹ năng đeo khẩu trang đúng cách bằng các ngón tay.</p> <p>- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.</p> | <p>Video hướng dẫn cách đeo khẩu trang đúng cách, khẩu trang y tế đầy đủ cho cô và trẻ. Đồ chơi các góc: PTVĐ, âm nhạc, búp bê.</p> | <p>1. Trò chơi: Chi chi chành chành</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi với trẻ</p> <p>- Cô cho trẻ cùng chơi 1-2 lần. Quan sát nhắc trẻ, khen trẻ kịp thời</p> <p>2. Tập đeo khẩu trang.</p> <p>- Cho trẻ dung dăng đến rạp chiếu phim xem video hướng dẫn cách đeo khẩu trang đúng cách</p> <p>Hỏi trẻ: Các con vừa xem cô giáo làm gì? Trước khi đeo khẩu trang chúng ta phải làm gì? Cần đeo khẩu trang ở đâu? Đeo khẩu trang để làm gì? - Phát cho mỗi trẻ 1 chiếc khẩu trang và hướng dẫn trẻ trước tiên cần xác định mặt phía trên- dưới, mặt trong- ngoài; mặt trong màu trắng có thấm nước, mặt ngoài màu xanh không thấm nước.</p> <p>- Cô cùng trẻ đeo đúng cách (làm lần lượt từng bước)</p> <p>Bước 1: Rửa tay trước khi đeo (trước khi học cả lớp đã rửa tay rồi)</p> <p>Bước 2: Dùng ngón trỏ và ngón cái của 2 tay cầm quai khẩu trang đeo vào tai</p> <p>Bước 3: Chỉnh khẩu trang dùng 2 ngón trỏ miết phía trên của khẩu trang kín mũi, dùng ngón trỏ và ngón cái kéo bên dưới của khẩu trang kín cằm. Trong quá trình đeo khẩu trang các con</p> |

| | | | <p>không đưóc sờ tay lên mặt ngoài của khẩu trang. Nếu sờ vào thì phải rửa tay bằng xà phòng hoặc nước rửa tay sát khuẩn ngay.</p> <p>Bước 4: Tháo khẩu trang dùng ngón trỏ và ngón cái của 2 tay tháo khẩu trang sau đó cầm 2 quai của khẩu trang bỏ vào thùng rác có nắp đậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hiện lại. Cô quan sát, giúp trẻ chưa thực hiện đưóc. - Giáo dục trẻ đeo khẩu trang đúng cách để giữ gìn sức khỏe bản thân. <p>3. Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ. |
|--------------------------|--|--|---|
| Vệ sinh trả trẻ | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Vệ sinh - trả trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi đưóc đi về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp... | <ul style="list-style-type: none"> * Vệ sinh: <ul style="list-style-type: none"> - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học. |
| Đánh giá/Nhận xét | <hr/> <hr/> <hr/> | | |

| | |
|------------------|--|
| Chỉnh sửa | |
| | |
| | |

Giáo viên



Nguyễn Thị Lan

Thứ Tư, ngày 02/04/2025

Đón trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|----------------|--|---|---|
| <p>Đón trẻ</p> | <p>- Trẻ nhớ một số đặc điểm về thời tiết và trang phục của mùa hè. - Trẻ nói được một số đặc điểm thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, nóng, có mây, mặc quần áo cộc tay... - Thích trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè trẻ biết.</p> | <p>- Chuẩn bị phòng nhóm thoáng mát, sạch sẽ. Các câu hỏi tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... - Đồ chơi ở các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng, bộ xếp nút, lồng hộp,... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, khăn lau, rau củ quả,...</p> | <p>* Đón trẻ: - Vệ sinh thông thoáng phòng học. - Nhắc trẻ chào hỏi cô giáo, ông bà (bố mẹ), cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh sạch sẽ, phòng tránh các bệnh: ho, sởi mũi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu... * Dự kiến nội dung trò chuyện: - Trò chuyện về thời tiết, trang phục mùa hè và 1 số việc trong mùa hè: Thời tiết mùa hè như thế nào? Nóng hay lạnh? Trời nóng con phải mặc quần áo như thế nào? Vì sao mùa hè phải uống nhiều nước? Đi trời nắng phải đội gì? Trời mưa thì như thế nào?... Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi trời nắng, trời mưa và mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân, cách phòng bệnh thường gặp trong thời tiết mùa hè: ho, sởi mũi, thủy đậu,... - Cảm xúc trẻ đến lớp - Trẻ vào góc chơi: Cô gợi ý trẻ vào các góc chơi. Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, quả cử tạ,... + Góc steam: Nắp chai, lõi chỉ, ống hút, chai nhựa, nắp chai, đóng- cài cúc áo,... | |
|--|--|---|--|

Thẻ dực sáng

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--------------------------|--|--|--|
| Tập với bài: “Nắng sớm”. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập theo các động tác trong bài thẻ dực buổi sáng: “Nắng sớm”. - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trong khi tập bài thẻ dực buổi sáng. - Trẻ chú ý và tích cực tham gia tập luyện. | <ul style="list-style-type: none"> - Phòng tập an toàn, sạch sẽ thoáng mát. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn: Đi nhanh, chậm...sau đó đứng lại thành vòng tròn. 2. Trọng động: Tập với bài: “Nắng sớm”. <ul style="list-style-type: none"> - ĐT hô hấp: Hít vào, thở ra. - ĐT tay - vai: Đưa ra phía trước (lắc bàn tay). - ĐT bụng – lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên. - ĐT bật: Bật tại chỗ. 3. Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút. |

Chơi - tập có chủ định

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|---|--|---|--|
| Hoạt động nhận biết: Nhận biết thời tiết mùa hè Trò chơi: Chào đón mùa hè | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi của mùa hè, đặc điểm nổi bật của mùa hè có thời tiết nắng, nóng, biết mặc quần áo phù hợp với mùa hè. | <ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh về mùa hè: Ông mặt trời toả nắng, mọi người nóng chảy mồ hôi, trang phục mùa hè quần áo cộc. Lô tô về phụ | <ol style="list-style-type: none"> 1. Gây hứng thú : <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: “ Mùa gì nóng nực Trời nắng chang chang Đi học, đi làm Phải đội mũ nón?” (Mùa hè) |

| | | | |
|--|--|---|---|
| | <p>- Trẻ nói tên gọi của mùa hè, đặc điểm nổi bật của mùa hè có thời tiết nắng, nóng, biết mặc quần áo phù hợp với mùa hè.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.</p> | <p>kiện, trang phục mùa hè: kính, mũ, túi, quần cộc, áo tắm, phao,...</p> | <p>- Các con thấy mùa hè thời tiết như nào?</p> <p>- Để hiểu rõ thêm về mùa hè hôm nay cô và các con cùng nhau tìm hiểu về mùa hè nhé</p> <p>2. Nội dung: Nhận biết thời tiết mùa hè</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại về tranh mùa hè có hình ảnh ông mặt trời toả ánh nắng chói chang, mọi người thì nóng đỏ mồ hôi.</p> <p>- Trong tranh các con thấy những gì? Trong tranh có cây cối, ông mặt trời, các bạn đang chơi.</p> <p>- Ông mặt trời đâu nhỉ?</p> <p>- Ông mặt trời đang làm gì? Toả ánh nắng.</p> <p>- Ông mặt trời toả ánh nắng vào đâu? Toả nắng vào cây, vào các bạn, mọi vật xung quanh.</p> <p>- Khi ông mặt trời toả ánh nắng chói chang thì các bạn trong tranh thế nào? Các bạn rất nóng và đang đỏ mồ hôi, mồ hôi chảy ướt tóc, ướt áo.</p> <p>- Đây là mùa gì mà thời tiết nắng và nóng thế nhỉ? Mùa hè.</p> <p>-> Bức tranh vẽ cảnh mùa hè, mùa hè có ông mặt trời toả nắng chói chang, thời tiết thì oi bức, rất nóng.</p> <p>* Mở rộng</p> <p>Cho trẻ quan sát một số hoạt động của con người vào mùa hè: Đi tắm biển, bể bơi, mặc trang phục mát mẻ.</p> <p>- Khi mùa hè đến chúng mình thường được bố mẹ cho đi đâu?</p> <p>- Các con hãy quan sát tranh xem các bạn nhỏ đang làm gì vào mùa hè? Các bạn tắm biển, tắm bể bơi.</p> <p>- Mùa hè các bạn nhỏ mặc quần áo thế nào? Quần cộc, áo cộc.</p> <p>- Cô chốt, giáo dục: Mùa hè có rất nóng nên có nhiều hoạt động vui chơi như: đi tắm biển, đi bể bơi,... để tránh nóng, vào mùa hè chúng mình nên chọn những bộ quần áo cộc để mặc cho mát mẻ.</p> <p>* Trò chơi: Chào đón mùa hè</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi. Nhiệm vụ của các con là khi đoạn nhạc bắt đầu</p> |
|--|--|---|---|

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>thì bạn đầu hàng sẽ nhảy bật qua 2 chiếc vòng và lên chọn lấy một trang phục hoặc phụ kiện mùa hè sau đó chạy về phía cuối hàng thì bạn tiếp theo mới được chạy lên, trò chơi sẽ kết thúc trong một bản nhạc, đội nào lấy được nhiều đồ nhất thì đội đó sẽ giành chiến thắng</p> <p>+ Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 phụ kiện hoặc trang phục, nếu lấy 2 hoặc nhiều hơn thì sẽ không được tính, khi lấy đồ xong bạn chạy về cuối hàng thì bạn tiếp theo mới được phép chạy lên</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô chú ý bao quát, giúp đỡ trẻ chơi. - Cô nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. - Cho trẻ hát “Mùa hè đến”</p> |
|--|--|--|---|

Dạo chơi ngoài trời

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|---|--|--|---|
| <p>QSCMĐ: Thời tiết hôm nay. TC: Trời nắng trời mưa</p> | <p>- Trẻ biết quan sát hiện tượng thời tiết diễn ra thời điểm trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ nói hiện tượng thời tiết: Có nắng, có ông mặt trời, mây, gió...</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động</p> | <p>Sân trường sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.</p> | <p>1. Quan sát có mục đích: Thời tiết hôm nay</p> <p>- Cô cùng trẻ dạo chơi trên sân trường.</p> <p>- Hỏi trẻ: Con đang đứng ở đâu? Trời hôm nay có nắng hay mưa? Có ông mặt trời không? Ông mặt trời tỏa gì? Trên trời còn có gì ? (đám mây) Con nhìn lá cây thế nào?...</p> <p>- Cô khái quát: hôm nay trời nắng, có ông mặt trời, trên trời còn có nhiều đám mây. Trời có gió , gió đó làm lá cây đung đưa đây!</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ, nhận xét khen trẻ kịp thời</p> <p>2. Trò chơi: Trời nắng trời mưa.</p> <p>-Cô gợi ý trò chơi với trẻ. -Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. Quan sát nhắc trẻ. Hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì?</p> |

| | | | 3. Chơi tự do: Với đu quay, cầu trượt |
|-----------------------------------|--|--|---|
| Chơi tập ở các góc | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động góc | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi các góc, lấy- cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời câu hỏi về tên gọi, cách chơi đồ chơi. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc xem tranh: Tranh ảnh về mùa hè: Sấm chớp, mưa, cầu vồng.... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, rau- củ quả... + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô... | <p>1. Trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi: Đây là góc chơi gì? Con sẽ chơi gì ? Bức tranh này vẽ gì? Thời tiết mùa hè có đặc điểm đặc trưng nào? (có nắng, có sấm chớp, mưa rào...) <p>2. Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về các góc chơi mà trẻ thích: - Cô bao quát chung đến từng góc chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì? Khi đi học trời có nắng thì các con phải làm gì? - Nhận xét trong quá trình chơi. - Động viên khen trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi.</p> |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | <p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết xếp hàng lần lượt để rửa tay - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, nhớ một số chất dinh dưỡng | <ul style="list-style-type: none"> Chỗ ngồi, bàn- ghế, bát thìa, khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, giường, gối...đầy đủ cho trẻ. - Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Giường, gối | <p>1. Hoạt động ăn, vệ sinh</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. |

| | | | |
|--|---|---|---|
| | <p>có trong món ăn, nhận biết tên gọi và cách sử dụng đồ dùng ăn uống, biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và cách phòng tránh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lấy gói lên giường, biết vứt rác, vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay đúng cách. <p>Kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô rửa tay. lau tay sạch sẽ. - Trẻ nói được một số tên gọi món ăn, chất dinh dưỡng, xúc ăn gọn gàng. - Trẻ lên giường nằm, có kĩ năng rửa tay cùng cô, biết bỏ rác vào thùng rác, vệ sinh đúng cách. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, vệ sinh sạch sẽ. | <p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tóc, trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang. - Bàn chia ăn cho trẻ - Dụng cụ đựng và chia thức ăn, xoong com, canh, thức ăn đều có nắp đậy. - Chậu để khăn lau miệng và nước ấm để cho trẻ uống sau khi ăn xong. - Khăn lau bàn, xô, chổi lau sàn. - Bài hát: Mời bạn ăn. - Bài thơ: Giờ ăn đã đến <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau - Bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. | <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia com và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn.\ <p>* Trong khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm com, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt com rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dòn vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. <p>2. Hoạt động ngủ</p> <p>* Trước khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm com, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. <p>* Trong khi ngủ.</p> |
|--|---|---|---|

| | | <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 khăn lau miệng, 1 cốc uống nước (có kí hiệu riêng). - Mỗi nhóm 2 đĩa đựng khăn ẩm, 2 đĩa đựng thức ăn rơi. - Chuẩn bị dụng cụ để hứng thức ăn nếu trẻ nôn trớ khi ăn. - Giường, gối. | <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô. |
|--|--|---|---|
| Chơi - tập buổi chiều | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>TC: Con muỗi. Nơi không an toàn với bé. (MT13)</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết và tránh một số nơi không an toàn như bếp ăn, cống trường... - Rèn khả năng quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. - Giáo dục trẻ tránh một số nơi không an toàn. | <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh một số nơi không an toàn: Cống trường, bếp ăn... | <p>1. Trò chơi: Con muỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 1-2 lần <p>2. Nơi không an toàn với bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem hình ảnh cống trường và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Hình ảnh gì đây? + Cống trường có gì? + Các con có được ra cống trường chơi một mình không? - Cô khái quát lại. - Cho trẻ xem hình ảnh các cô đang nấu ăn và trò chuyện: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là đâu? + Các cô đang làm gì? - Cô nói cho trẻ biết bếp đang đun có lửa và đồ ăn nóng rất dễ bị bỏng. <ul style="list-style-type: none"> + Các con có được lại gần bếp đang nấu ăn không? |

| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem một số nơi nguy hiểm: Cầu thang, lòng nê đường... - Giáo dục trẻ không tự ý chơi gần cổng trường và khu bếp ăn. <p>3. Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con hãy chọn cho mình góc chơi, trò chơi, bạn chơi mình thích. - Cô bao quát trẻ chơi. |
|--------------------------|--|--|---|
| Vệ sinh trả trẻ | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Vệ sinh - trả trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp... | <ul style="list-style-type: none"> * Vệ sinh: <ul style="list-style-type: none"> - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học. |
| Đánh giá/Nhận xét | <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> | | |
| Chỉnh sửa | <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> | | |

Giáo viên

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Lan', written in a cursive style.

Nguyễn Thị Lan

Thứ Năm, ngày 03/04/2025

Đón trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|----------------|--|---|---|
| <p>Đón trẻ</p> | <p>- Trẻ nhớ một số đặc điểm về thời tiết và trang phục của mùa hè.</p> <p>- Trẻ nói được một số đặc điểm thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, nóng, có mây, mặc quần áo cộc tay...</p> <p>- Thích trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè trẻ biết.</p> | <p>- Chuẩn bị phòng nhóm thoáng mát, sạch sẽ. Các câu hỏi tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,...</p> <p>- Đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc xem tranh: Tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,...</p> <p>+ Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng, bộ xếp nút, lồng hộp,...</p> <p>+ Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, khăn lau, rau củ quả,...</p> | <p>* Đón trẻ:</p> <p>- Vệ sinh thông thoáng phòng học.</p> <p>- Nhắc trẻ chào hỏi cô giáo, ông bà (bố mẹ), cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh sạch sẽ, phòng tránh các bệnh: ho, sởi mũi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu...</p> <p>* Dự kiến nội dung trò chuyện:</p> <p>- Trò chuyện về thời tiết, trang phục mùa hè và 1 số việc trong mùa hè: Thời tiết mùa hè như thế nào? Nóng hay lạnh? Trời nóng con phải mặc quần áo như thế nào? Vì sao mùa hè phải uống nhiều nước? Đi trời nắng phải đội gì? Trời mưa thì như thế nào?...</p> <p>Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi trời nắng, trời mưa và mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>- Trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân, cách phòng bệnh thường gặp trong thời tiết mùa hè: ho, sởi mũi, thủy đậu,...</p> <p>- Cảm xúc trẻ đến lớp</p> <p>- Trẻ vào góc chơi: Cô gợi ý trẻ vào các góc chơi.</p> <p>Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ.</p> <p>Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, quả cử tạ,... + Góc steam: Nắp chai, lõi chỉ, ống hút, chai nhựa, nắp chai, đóng- cài cúc áo,... | |
|--|--|---|--|

Thể dục sáng

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--------------------------|--|--|--|
| Tập với bài: “Năng sớm”. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập theo các động tác trong bài thể dục buổi sáng: “Năng sớm”. - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trong khi tập bài thể dục buổi sáng. - Trẻ chú ý và tích cực tham gia tập luyện. | - Phòng tập an toàn, sạch sẽ thoáng mát. | 1. Khởi động: <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn: Đi nhanh, chậm...sau đó đứng lại thành vòng tròn. 2. Trọng động: Tập với bài: “Năng sớm”. <ul style="list-style-type: none"> - ĐT hô hấp: Hít vào, thở ra. - ĐT tay - vai: Đưa ra phía trước (lắc bàn tay). - ĐT bụng – lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên. - ĐT bật: Bật tại chỗ. 3. Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút. |

Chơi - tập có chủ định

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|---|--|---|--|
| Làm quen văn học: Kể chuyện: Cóc gọi trời mưa Trò chơi: Trời nắng trời mưa | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật và hiểu nội dung câu chuyện. - Trẻ nói được tên truyện, tên nhân vật và trả lời một số | <ul style="list-style-type: none"> - Tranh chuyện, video truyện "cóc gọi trời mưa", thước chỉ. | 1. Gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Mùa hè đến”. - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói về mùa gì? - Vào mùa hè thì thời tiết như thế nào? - Trời nóng bức mà không có mưa thì sẽ như thế nào nhỉ? |

| | | | |
|----------------------------|---|-----------------|--|
| | <p>câu hỏi theo nội dung câu chuyện.</p> <p>- Trẻ thích tham gia các hoạt động.</p> | | <p>- Có một câu chuyện rất hay kể về chú cóc gọi mưa cho muôn loài đây để biết câu chuyện ấy như thế nào chúng mình hãy lắng nghe cô kể câu chuyện "Cóc gọi trời mưa" sẽ rõ nhé!</p> <p>2. Trọng tâm :</p> <p>* Kể chuyện: Cóc gọi trời mưa.</p> <p>- Cô giới thiệu câu chuyện và kể diễn cảm cho trẻ nghe.</p> <p>+ Lần 1: (sử dụng một số động tác minh họa). Hỏi trẻ: Tên câu chuyện.</p> <p>+ Lần 2: Dùng tranh minh họa</p> <p>Đàm thoại hỏi trẻ: Cô kể chuyện gì?</p> <p style="padding-left: 40px;">Trong chuyện có những ai?</p> <p style="padding-left: 40px;">Đã lâu trời làm sao?</p> <p style="padding-left: 40px;">Cây ngô, cây lúa bị làm sao?</p> <p style="padding-left: 40px;">Gà vịt như thế nào?</p> <p style="padding-left: 40px;">Cóc làm sao?</p> <p style="padding-left: 40px;">Cóc nổi trống thế nào? Cho trẻ bắt chước hành động)</p> <p style="padding-left: 40px;">Cóc gọi thế nào?(Cho trẻ bắt chước tiếng kêu)</p> <p style="padding-left: 40px;">Nghe cóc gọi ông trời làm gì?</p> <p>- Cô khái quát nội dung câu chuyện: Đã lâu trời không mưa, cây ngô, cây lúa bị héo, gà vịt không có nước để uống. Cóc lên ông trời nổi trống gọi trời mưa, khi nghe tiếng cóc ông trời cho mưa xuống và cây tươi tốt, gà vịt có nước uống.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ yêu quý con vật: Như cóc, ếch...</p> <p>+ Cô kể lần 3: Cho trẻ xem video. Hỏi trẻ: Các con vừa xem videogì?</p> <p>* Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ.</p> <p>- Cô nói cách chơi với trẻ.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. Quan sát nhắc trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ làm cóc nhảy ra sân.</p> |
| Dạo chơi ngoài trời | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |

| | | | |
|--|---|---|---|
| <p>Chơi với sỏi Trò chơi: Bóng tròn to</p> | <p>- Trẻ nhớ tên gọi và một số cách chơi với sỏi. - Trẻ nói tên, một số các chơi với sỏi, khéo léo chơi với sỏi: xếp sỏi thành vòng tròn hình ông mặt trời, chọn sỏi xanh- đỏ để vào đĩa xanh- đỏ ... - Trẻ thích tham gia các hoạt động.</p> | <p>- Sỏi màu xanh- đỏ- vàng, đĩa màu xanh- đỏ- vàng, 4 hộp đựng sỏi, xúc xô, địa điểm chơi sạch sẽ.</p> | <p>1. Trò chơi: Bóng tròn to - Cô giới thiệu trò chơi với trẻ. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi 1-2 lần. Quan sát nhắc trẻ, hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? Khen trẻ kịp thời. 2. Hoạt động: Chơi với sỏi - Hỏi trẻ: Cái gì đây? Những viên sỏi màu gì? Con thích chơi gì với những viên sỏi? + Xếp sỏi thành vòng tròn hình ông mặt trời + Cho trẻ chơi chọn sỏi xanh- đỏ- vàng để vào đĩa xanh- đỏ- vàng. + Cho trẻ cảm nhận con đường bằng sỏi, ht: Con đang làm gì? Khi đi trên sỏi con thấy thế nào? - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ chơi: Khi chơi xong, con sẽ làm gì? 3. Chơi tự do: Với đồ chơi ngoài trời.</p> |
|--|---|---|---|

Chơi tập ở các góc

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|----------------------|---|---|--|
| <p>Hoạt động góc</p> | <p>- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi các góc, lấy- cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời câu hỏi về tên gọi, cách chơi đồ chơi. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.</p> | <p>- Đồ chơi các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về mùa hè: Sấm chớp, mưa, cầu vồng.... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, rau- củ quả... + Góc âm nhạc: Xúc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng,</p> | <p>1. Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi: Đây là góc chơi gì? Con sẽ chơi gì ? Bức tranh này vẽ gì? Thời tiết mùa hè có đặc điểm đặc trưng nào? (có nắng, có sấm chớp, mưa rào...) 2. Quá trình chơi: - Cho trẻ về các góc chơi mà trẻ thích: - Cô bao quát chung đến từng góc chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì? Khi đi học trời có nắng thì các con phải làm gì? - Nhận xét trong quá trình chơi. - Động viên khen trẻ. 3. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi.</p> |

| | | bóng, con kéo, ô tô... | |
|-----------------------------------|---|--|--|
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | <p>Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết xếp hàng lần lượt để rửa tay - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống, nhớ một số chất dinh dưỡng có trong món ăn, nhận biết tên gọi và cách sử dụng đồ dùng ăn uống, biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và cách phòng tránh - Trẻ biết lấy gói lên giường, biết vứt rác, vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay đúng cách. <p>Kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô rửa tay. lau tay sạch sẽ. - Trẻ nói được một số tên gọi món ăn, | <p>Chỗ ngồi, bàn- ghế, bát thìa, khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, giường, gối...đầy đủ cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Giường, gối <p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tóc, trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang. - Bàn chia ăn cho trẻ - Dụng cụ đựng và chia thức ăn, xoong cơm, canh, thức ăn đều có nắp đậy. - Chậu để khăn lau miệng và nước ấm để cho trẻ uống sau khi ăn xong. - Khăn lau bàn, xô, chổi lau sàn. - Bài hát: Mời bạn ăn. | <p>1. Hoạt động ăn, vệ sinh</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. - Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn. <p>* Trong khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dòn vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. |

| | | | |
|--|---|--|--|
| | <p>chất dinh dưỡng, xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lên giường nằm, có kỹ năng rửa tay cùng cô, biết bỏ rác vào thùng rác, vệ sinh đúng cách. <p>Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, vệ sinh sạch sẽ. | <ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ: Giờ ăn đã đến <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xà phòng, khăn lau - Bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Mỗi trẻ 1 khăn lau miệng, 1 cốc uống nước (có kí hiệu riêng). - Mỗi nhóm 2 đĩa đựng khăn ẩm, 2 đĩa đựng thức ăn rơi. - Chuẩn bị dụng cụ để hứng thức ăn nếu trẻ nôn trớ khi ăn. - Giường, gối. | <p>2. Hoạt động ngủ</p> <p>* Trước khi ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. <p>* Trong khi ngủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ <p>* Trẻ ngủ dậy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô. |
| Chơi - tập buổi chiều | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| <p>Chơi với ống giấy TC: Con rùa</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên gọi, màu sắc và biết một | <ul style="list-style-type: none"> - Ống giấy đủ cho cô và trẻ. Đồ chơi | <p>1. Trò chơi: Con rùa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi và cô chơi cùng trẻ. - Cho trẻ chơi 1-2 lần, hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? |

| | | | |
|--|---|---|--|
| | <p>số cách chơi với ống giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói tên gọi, màu sắc, cách chơi và khéo léo chơi với ống giấy : xếp chồng cao, xếp thành vòng tròn to... - Trẻ thích tham gia vào các hoạt động. | <p>các góc: Xem tranh, búp bê, âm nhạc.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý quan sát nhắc trẻ, khen trẻ kịp thời <p>2. Chơi với ống giấy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ làm những chú rùa bò đi chơi bỗng nhìn thấy ống giấy và hỏi trẻ: Cái gì đây? Ống giấy màu gì? - Cô tặng mỗi trẻ một ống giấy rồi về chỗ. Con sẽ làm gì với những ống giấy này? - Cô cho trẻ chơi một số trò chơi với ống giấy: <ul style="list-style-type: none"> + Để ống giấy lên lòng bàn tay đưa lên cao, hạ xuống. + Làm ống nhòm. + Cho lăn ống giấy và nhận xét: ống giấy của con có lăn được không? - Tặng thêm mỗi trẻ 2 ống giấy nữa. <ul style="list-style-type: none"> + Xếp chồng, xếp cạnh.... + Cô và trẻ cùng xếp thành vòng tròn to - Giáo dục trẻ lấy đồ chơi nhẹ nhàng và không tranh nhau. - Khen trẻ kịp thời. <p>3. Chơi tự chọn: Cô giới thiệu góc chơi và cho trẻ về góc chơi mà trẻ thích.</p> |
|--|---|---|--|

Vệ sinh trả trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--------------------------|--|--|---|
| <p>Vệ sinh - trả trẻ</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp... | <ul style="list-style-type: none"> * Vệ sinh: <ul style="list-style-type: none"> - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học. |

| | |
|--------------------------|-------------------|
| Đánh giá/Nhận xét | <hr/> <hr/> <hr/> |
| Chỉnh sửa | <hr/> <hr/> <hr/> |

Giáo viên



Nguyễn Thị Lan

Thứ Sáu, ngày 04/04/2025

Đón trẻ

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|-----------|---|--|---|
| Đón trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ một số đặc điểm về thời tiết và trang phục của mùa hè. - Trẻ nói được một số đặc điểm thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, nóng, có mây, mặc quần áo cộc tay... - Thích trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè trẻ biết. | <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phòng nhóm thoáng mát, sạch sẽ. Các câu hỏi tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... - Đồ chơi ở các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về thời tiết và trang phục mùa hè: Nắng, mưa, sấm chớp, áo cộc tay, váy,... + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng, bộ xếp nút, lồng hộp,... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, khăn lau, rau củ quả,... | <ul style="list-style-type: none"> * Đón trẻ: - Vệ sinh thông thoáng phòng học. - Nhắc trẻ chào hỏi cô giáo, ông bà (bố mẹ), cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về cách vệ sinh sạch sẽ, phòng tránh các bệnh: ho, sởi mũi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu... * Dự kiến nội dung trò chuyện: - Trò chuyện về thời tiết, trang phục mùa hè và 1 số việc trong mùa hè: Thời tiết mùa hè như thế nào? Nóng hay lạnh? Trời nóng con phải mặc quần áo như thế nào? Vì sao mùa hè phải uống nhiều nước? Đi trời nắng phải đội gì? Trời mưa thì như thế nào?... - Giáo dục trẻ đội mũ, che ô khi đi trời nắng, trời mưa và mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Trò chuyện về cách vệ sinh cá nhân, cách phòng bệnh thường gặp trong thời tiết mùa hè: ho, sởi mũi, thủy đậu,... - Cảm xúc trẻ đến lớp - Trẻ vào góc chơi: Cô gợi ý trẻ vào các góc chơi. Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, quả cử tạ,... + Góc steam: Nắp chai, lõi chỉ, ống hút, chai nhựa, nắp chai, đóng- cài cúc áo,... | |
|--|--|---|--|

Thể dục sáng

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--------------------------|--|--|---|
| Tập với bài: “Năng sớm”. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập theo các động tác trong bài thể dục buổi sáng: “Năng sớm”. - Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng trong khi tập bài thể dục buổi sáng. - Trẻ chú ý và tích cực tham gia tập luyện. | Phòng tập an toàn, sạch sẽ thoáng mát. | <p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ làm đoàn tàu đi vòng tròn: Đi nhanh, chậm...sau đó đứng lại thành vòng tròn. <p>2. Trọng động: Tập với bài: “Năng sớm”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT hô hấp: Hít vào, thở ra. - ĐT tay - vai: Đưa ra phía trước (lắc bàn tay). - ĐT bụng – lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - ĐT chân: Ngồi xổm, đứng lên. - ĐT bật: Bật tại chỗ. <p>3. Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng 1-2 phút.</p> |

Chơi - tập có chủ định

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|---|--|--|--|
| Hoạt động với đồ vật: Vẽ tia nắng | <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức: Trẻ biết vẽ, biết cách sắp xếp bố cục cân đối để tạo thành bức tranh đẹp của trẻ. | <ul style="list-style-type: none"> - Tranh vẽ tia nắng, bài hát “ Mùa hè đến rồi”, hình ảnh vẽ các tia nắng, bút màu, bàn ghế, vở tạo hình. | <p>1. Gây hứng thú. Hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài hát nói về ai? <p>2. Trọng tâm: Vẽ tia nắng</p> <ul style="list-style-type: none"> * Cho trẻ xem tranh mẫu - Đây là tranh gì? - Ai có nhận xét gì về bức tranh của cô. |

| | | | |
|--|---|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng: Rèn kỹ năng khéo léo, cách ngồi, cách vẽ cho trẻ. - Thái độ: Giáo dục trẻ biết ăn uống vệ sinh, uống nhiều nước vào mùa hè, khi đi nắng phải đội mũ nón | | <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bức tranh gì? - Các con nhìn xem tia nắng có đường gì? - Mời 1 trẻ lên vẽ thử. - Cô vẽ mẫu các tia nắng: Cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng ba đầu ngón tay. Muốn vẽ được các tia nắng, cô vẽ những nét xiên, đặt bút kéo từ trên xuống. Vẽ tia nắng dài: Cô vẽ những nét xiên dài. Vẽ tia nắng ngắn: Cô vẽ những nét xiên ngắn. * Trẻ thực hiện - Cô khuyến khích trẻ ngồi tô. - Cô chú ý hướng dẫn trẻ cách ngồi, cách tô. - Cô khuyến khích trẻ tô, hướng dẫn trẻ tô khéo léo. - Cô chú ý bao quát trẻ. * Nhận xét sản phẩm - Cô động viên trẻ dùng tay. - Cô trưng bày sản phẩm của trẻ. - Các con tranh bạn nào đẹp? - Cô nhận xét bài đẹp, gần đẹp, bài chưa hoàn thành của trẻ <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ đi dạo chơi</p> |
|--|---|--|--|

Dạo chơi ngoài trời

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--|---|--|--|
| <p>QSCMĐ: Cây hoa Loa kèn</p> <p>Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên, một vài đặc điểm, công dụng của cây hoa Loa kèn. -Trẻ nói tên, đặc điểm, công dụng của hoa Loa kèn. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động | <ul style="list-style-type: none"> - Chậu cây hoa loa kèn, thước chỉ, ĐCNT. | <p>1. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô gợi ý trò chơi và nhắc cách chơi với trẻ -Cô cùng trẻ chơi trò chơi 3 lần, hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? <p>2. QSCMĐ: Cây hoa Loa kèn</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cùng trẻ dạo chơi vừa đi vừa hát: “ dung dăng, dung dẻ...” đến cây hoa Loa kèn và hỏi trẻ: Cây hoa gì đây? Đây là gì? lá có màu gì? Lá như thế nào? Hoa có màu gì?(lá, hoa..). -Cô hỏi lại trẻ về đặc điểm của cây hoa, và cho nhiều trẻ nói. - Khái quát lại cây: Đây là cây hoa loa kèn, lá màu xanh, lá dài, hoa to màu đỏ.Được trồng trong chậu.Cây hoa trồng để làm cảnh. |

| | | | <p>- Muốn cây xanh tốt các con phải làm gì?(Cho trẻ tưới nước cho cây)</p> <p>-Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây, bắt sâu cho cây...</p> <p>3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> |
|-----------------------------------|---|---|---|
| Chơi tập ở các góc | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động góc | <p>- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi.</p> <p>- Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi các góc, lấy- cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời câu hỏi về tên gọi, cách chơi đồ chơi.</p> <p>- Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.</p> | <p>- Đồ chơi các góc: + Góc xem tranh: Tranh ảnh về mùa hè: Sấm chớp, mưa, cầu vồng....</p> <p>+ Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc búp bê: búp bê, bộ nấu ăn, rau- củ quả...</p> <p>+ Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ...</p> <p>+ Góc bé với đồ chơi PTVD: Vòng, bóng, con kéo, ô tô...</p> | <p>1. Trò chuyện:</p> <p>- Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi: Đây là góc chơi gì? Con sẽ chơi gì ? Bức tranh này vẽ gì? Thời tiết mùa hè có đặc điểm đặc trưng nào? (có nắng, có sấm chớp, mưa rào...)</p> <p>2. Quá trình chơi:</p> <p>- Cho trẻ về các góc chơi mà trẻ thích:</p> <p>- Cô bao quát chung đến từng góc chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì? Khi đi học trời có nắng thì các con phải làm gì?</p> <p>- Nhận xét trong quá trình chơi.</p> <p>- Động viên khen trẻ.</p> <p>3. Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi.</p> |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | | | |
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | <p>Kiến thức</p> <p>- Trẻ biết xếp hàng lần lượt để rửa tay</p> <p>- Trẻ có một số hành vi và thói</p> | <p>Chỗ ngồi, bàn- ghế, bát thìa, khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, giường, gối...đầy đủ cho trẻ.</p> | <p>1. Hoạt động ăn, vệ sinh</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <p>- Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi.</p> |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | <p>quen tốt trong ăn uống, nhớ một số chất dinh dưỡng có trong món ăn, nhận biết tên gọi và cách sử dụng đồ dùng ăn uống, biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và cách phòng tránh</p> <p>- Trẻ biết lấy gói lên giường, biết vứt rác, vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay đúng cách.</p> <p>Kĩ năng</p> <p>- Trẻ cùng cô rửa tay. lau tay sạch sẽ.</p> <p>- Trẻ nói được một số tên gọi món ăn, chất dinh dưỡng, xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Trẻ lên giường nằm, có kĩ năng rửa tay cùng cô, biết bỏ rác vào thùng rác, vệ sinh đúng cách.</p> <p>Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ không cười đùa</p> | <p>- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay.</p> <p>- Giường, gói</p> <p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Đầu tóc, trang phục gọn gàng, đeo khẩu trang.</p> <p>- Bàn chia ăn cho trẻ</p> <p>- Dụng cụ đựng và chia thức ăn, xoong cơm, canh, thức ăn đều có nắp đậy.</p> <p>- Chậu để khăn lau miệng và nước ấm để cho trẻ uống sau khi ăn xong.</p> <p>- Khăn lau bàn, xô, chổi lau sàn.</p> <p>- Bài hát: Mời bạn ăn.</p> <p>- Bài thơ: Giờ ăn đã đến</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <p>- Xà phòng, khăn lau</p> <p>- Bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế.</p> <p>- Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1</p> | <p>- Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé)</p> <p>- Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn</p> <p>- Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn.</p> <p>- Cô chia cơm và thức ăn về các bàn</p> <p>- Cho trẻ mời trước khi ăn.\</p> <p>* Trong khi ăn:</p> <p>- Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất.</p> <p>- Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy.</p> <p>- Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay.</p> <p>- Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ.</p> <p>- Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn.</p> <p>* Sau khi ăn:</p> <p>- Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh</p> <p>- Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dòn vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn.</p> <p>- Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng.</p> <p>- Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ.</p> <p>2. Hoạt động ngủ</p> <p>* Trước khi ngủ:</p> <p>- Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh.</p> <p>- Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ.</p> <p>- Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ</p> |
|--|--|--|---|

| | | | |
|--|---------------------------------------|--|--|
| | <p>trong khi ăn, vệ sinh sạch sẽ.</p> | <p>bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Mỗi trẻ 1 khăn lau miệng, 1 cốc uống nước (có kí hiệu riêng). - Mỗi nhóm 2 đĩa đựng khăn ẩm, 2 đĩa đựng thức ăn rời. - Chuẩn bị dụng cụ để hứng thức ăn nếu trẻ nôn trớ khi ăn. - Giường, gối.</p> | <p>- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.</p> |
|--|---------------------------------------|--|--|

Chơi - tập buổi chiều

| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
|--|---|---|--|
| <p>Trò chơi: Con bọ rùa. Trò chuyện về ngày giỗ tổ Hùng Vương 10/3.</p> | <p>- Trẻ biết ý nghĩa ngày giỗ Tổ Hùng Vương và một số hoạt động diễn ra trong ngày lễ. - Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định và phát triển ngôn ngữ cho trẻ. - Giáo dục trẻ lòng kính trọng, nhớ ơn các vị Vua Hùng.</p> | <p>- Một số hình ảnh về ngày giỗ Tổ Hùng Vương.</p> | <p>1. Trò chơi: Con bọ rùa. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 1-2 lần 2. Trò chuyện về ngày giỗ tổ Hùng Vương 10/3. - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào hoạt động. - Cho trẻ xem 1 số hình ảnh về ngày giỗ tổ Hùng Vương và hỏi: + Các con vừa được xem những hình ảnh nói về ngày gì? + Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày nào? + Trong ngày lễ thường diễn ra các hoạt động gì? * Giáo dục trẻ lòng kính trọng, nhớ ơn các vị Vua Hùng. 3. Chơi tự chọn. - Con hãy chọn cho mình góc chơi, trò chơi, bạn chơi mình thích. - Cho trẻ chơi.</p> |

| Vệ sinh trả trẻ | | | |
|--------------------------|--|--|---|
| Hoạt động | Mục đích | Chuẩn bị | Cách tiến hành |
| Vệ sinh - trả trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp... | <ul style="list-style-type: none"> * Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học. |
| Đánh giá/Nhận xét | | | |
| Chỉnh sửa | | | |

Giáo viên

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Lan', with a stylized, cursive script.

Nguyễn Thị Lan

